

Các vấn đề trong mô phỏng DVCTT CoFSA

Sau thử nghiệm với mô phỏng CoFSA, chúng tôi thấy cần thiết hệ thống hóa lại một vấn đề mà hệ thống DVCTT cần được xử lý. Chúng tôi chia các vấn đề theo logic của một DVC. Ở đầu mỗi khối chúng tôi tự đặt câu hỏi là nên để module ở dạng nào trong 3 lựa chọn:

Kernel | Add-on | Customization.

- Kernel: Module là một phần của lõi DVCTT
- Add-on : Module được phát triển độc lập nhưng có thể ghép với lõi, phục vụ một lớp các DVCTT
- Customization : Module được may đo theo đặc thù, chỉ phục vụ cho một DVCTT

1. Đăng ký

Kernel | Add-on | Customization? Nên là **Kernel** vì module chung cho tất cả các DVCTT.

FSA cần có bộ phận kiểm tra tính xác thực của các phiếu đăng ký thành viên hệ thống CoFSA và chịu trách nhiệm nhập phiếu này vào hệ thống, tạo tài khoản cho thương nhân, liên lạc và kiểm tra xem thương nhân đã có tài khoản hay chưa. Nghĩa là việc đăng ký cần thực hiện theo phương án tiền kiểm (kiểm tra tính xác thực của doanh nghiệp trước khi cấp tài khoản). Đây là đặc điểm chung của hầu hết các DVCTT với đối tượng phục vụ là doanh nghiệp.

Hệ thống cấp một tài khoản nhằm quản lý việc đăng ký của thương nhân. User của tài khoản này có thể đặt tên là register.man@...

Lưu các tiêu chí trong hồ sơ giống như phiếu đăng ký thành viên và ghi thêm các tiêu chí sau:

- Chữ ký số của thương nhân (phục vụ việc cấp chứng nhận CoFSA)
- Ảnh chữ ký và con dấu của thương nhân (phục vụ việc cấp chứng nhận CoFSA)
- Họ và tên người trực tiếp thẩm định (người của FSA)
- Lưu ký các vấn đề lúc thẩm định
- Ngày tháng năm hoàn tất thẩm định và tạo tài khoản trong hệ thống cho doanh nghiệp
- Tình trạng của hồ sơ (chưa chấp nhận, chấp nhận, đã chấp nhận nhưng bị hủy bỏ)

2. Nộp hồ sơ

Kernel | Add-on | Customization? Nên là **Customization**.

Việc nộp hồ sơ cần phải thực hiện theo quy định của pháp luật. Mỗi một DVC đều có quy định khác nhau. Vì vậy, nộp hồ sơ nên là may đo tùy chỉnh, không nên là một module cứng nằm trong lõi.

Nếu việc nộp hồ sơ được điện tử hóa theo cách chỉ là tải các file lên thì hệ thống gặp phải một số vấn đề sau:

- Vì hệ thống không có khả năng đọc nội dung của file tải lên nên không thể khẳng định doanh nghiệp đã tải lên các file phù hợp hay chưa
- Về sau hệ thống sẽ không có dữ liệu thuộc tính để cấp giấy chứng nhận, để lập báo cáo cho các bên hữu quan.

Vì vậy, hệ thống cần cung cấp một mẫu để doanh nghiệp khai báo và chỉ tải các file PDF trong trường hợp hồ sơ đó thuộc sở hữu của bên thứ 3. Các file PDF tải lên đó cần được ký số. Hệ thống nên có một module xác thực chữ ký số của các file PDF.

Sau khi nộp hồ sơ lần đầu, doanh nghiệp cần được thông báo thời gian chờ đợi thụ lý hồ sơ. Việc thụ lý hồ sơ chỉ hoàn thành khi phía FSA thông báo hồ sơ đã được thụ lý. Việc thông báo cần được thực hiện thông qua hệ thống tin nhắn trên hệ thống đồng thời với việc gửi qua email (là tên đăng nhập của doanh nghiệp) và/hoặc gửi SMS qua mobile (số mobile đã đăng ký trong phiếu đăng ký thành viên hệ thống).

Trường hợp của CoFSA, việc nộp hồ sơ thực hiện theo quy định trong thông tư số 668888/2016/MÔ_PHÒNG. Theo thông tư này thì thương nhân phải nộp ‘Giấy đăng ký hợp đồng xuất khẩu sản phẩm thủy sản’ (Phụ lục 5) và các hồ sơ kèm theo. Theo khuyến nghị ở trên, hệ thống CoFSA sẽ theo quy trình sau:

1. Thương nhân điền thông tin theo mẫu của **Phụ lục 5**. Trong mẫu này, nhiều thông tin sẽ được tự động điền (phần liên quan đến thông tin của thương nhân: *tên, địa chỉ, số điện thoại, fax, email, cơ sở chế biến thủy sản – nếu có, mã số cơ sở chế biến thủy sản – nếu có*). Thương nhân bắt buộc phải cung cấp thông tin: *Hợp đồng, Thị trường xuất khẩu, Loại sản phẩm, Khối lượng sản phẩm (tấn), Thời gian thực hiện hợp đồng*. Hệ thống khi kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu cần thực hiện các công việc như khai báo *Thị trường xuất khẩu* phải phù hợp với quy định của hải quan (tên thị trường, mã thị trường), thời gian thực hiện hợp đồng phải sau ngày khai báo và phải trước thời hạn (thời hạn là 12 tháng kể từ ngày ký xác nhận).
2. **Phần hồ sơ kèm theo**: Việc lập trình tải các hồ sơ kèm theo không nên máy móc bắt thương nhân phải tải đủ 4 hồ sơ. Thông tư có quy định là nếu thương nhân có ‘*Giấy đăng ký nuôi thủy sản thương phẩm*’ thì không cần ‘*Hợp đồng mua thủy sản nguyên liệu*’ và ngược lại. Hệ thống cần kiểm tra tính logic của việc click vào ô có hồ sơ và hồ sơ cần tải lên. Hồ sơ tải lên bắt buộc phải là các file PDF có ký số của bên thứ 3 hoặc của chính thương nhân. Đây là một chứng chỉ pháp lý để thương nhân về sau không thể chối bỏ trách nhiệm của mình.
3. Khi thương nhân click vào nút ‘**Nộp hồ sơ**’ thì hệ thống cần kiểm tra xem thương nhân đã điền đầy đủ thông tin hay chưa, hồ sơ tải lên và phần click có khớp nhau hay không. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa đúng thì hệ thống cần ‘Block’ thương nhân và yêu cầu thực hiện đầy đủ và khớp giữa các phần khai báo.
4. Sau khi thương nhân khai báo đúng, hệ thống cần cho hiển thị lại form mô phỏng trên máy tính tương tự như Phụ lục 5 và yêu cầu thương nhân kiểm tra lại xem thương nhân có nhầm lẫn gì không. Thương nhân có thể nhấn nút ‘**Quay lại khai báo**’ hoặc ‘**Xác nhận nộp hồ sơ lên FSA**’.
5. Hệ thống cần có chức năng lưu tự động (auto save) các phần soạn thảo của thương nhân đề phòng kết nối Internet bị ngắt giữa chừng hoặc thương nhân bỏ soạn thảo

giữa chừng để đi xử lý một việc khác. Hệ thống cần có chức năng cho phép thương nhân quay trở lại khai báo đang bị bỏ dở hoặc hủy bỏ các khai báo bị bỏ dở.

6. Sau khi thương nhân nhấn nút '**Xác nhận nộp hồ sơ lên FSA**', hệ thống cần thông báo '*FSA xem xét thụ lý hồ sơ*' và báo cho thương nhân biết chậm nhất lúc nào thương nhân biết hồ sơ đã được thụ lý hay chưa. Chú ý rằng hồ sơ chưa được thụ lý thì các quy định pháp lý chưa được áp dụng.
7. Sau khi hồ sơ đã được thụ lý thì thương nhân và FSA hoạt động theo pháp luật quy định.

3. Xử lý hồ sơ

Kernel | Add-on | Customization? **Customization.**

Module xử lý hồ sơ nên là một module may đo, không nên là một module cứng nằm trong lõi của DVCTT. Lý do: mỗi một DVC đều có cách xử lý khác nhau nên rất khó để làm một lõi chung cho toàn bộ các DVC.

Trong việc thẩm định lý hồ sơ của thương nhân, FSA phải kiểm tra *nguồn gốc thủy sản và nơi chế biến*.

- *Kiểm tra nguồn gốc thủy sản*: Chú ý rằng trong nghị định và thông tư hướng dẫn, thương nhân có thể có ao nuôi thủy sản hoặc không. Nếu thương nhân có ao nuôi riêng thì FSA phải có trách nhiệm kiểm tra ao nuôi của thương nhân. Trong trường hợp thương nhân không có ao nuôi riêng thì FSA phải kiểm tra trong Hợp đồng đính kèm xem sản phẩm được nuôi ở đâu, kiểm tra giấy phép ao nuôi của đơn vị cung cấp sản phẩm cho thương nhân. Việc kiểm tra ao nuôi làm theo hướng dẫn của các Phụ lục 2, Phụ lục 3 và Phụ lục 4 của thông tư số 668888/2016/MÔ_PHÒNG.
- *Kiểm tra nơi chế biến*: Trong nghị định và thông tư hướng dẫn, thương nhân có thể có nhà máy chế biến thủy sản hoặc không. Nếu thương nhân có nhà máy riêng thì FSA phải kiểm tra giấy phép và thời hạn có còn hiệu lực hay không. Nếu thương nhân không có nhà máy chế biến riêng thì FSA phải kiểm tra trong hợp đồng và xác thực với nơi cấp giấy phép cơ sở chế biến được khai báo trong hợp đồng.

Sau khi kiểm tra nguồn gốc thủy sản và nơi chế biến, FSA phải ghi nợ 100.000 đồng cho mỗi hợp đồng nếu thương nhân chưa trả ngay (bằng trực tuyến hoặc trả bằng tiền mặt).

Các thuộc tính của CoFSA sẽ là các thuộc tính của Phụ lục 5 và một số thuộc tính mới phục vụ cho người tiêu dùng tra cứu:

- Địa chỉ ao nuôi, có thể tra trên bản đồ trực tuyến (bản đồ Google Maps)
- Tên nhà máy chế biến và địa chỉ của nhà máy, có thể tra trên bản đồ trực tuyến (bản đồ Google Maps)
- Thời gian thu hoạch và chế biến: là thời gian thẩm định hợp đồng (ngày/tháng/năm)

CoFSA là tổ hợp các thuộc tính ở trên, theo mẫu của Phụ lục 5. Dưới phần '**Xác nhận của Food Safety Agency**' có chữ ký số FSA. Phía dưới dòng '**Đại diện hợp pháp của thương nhân**

đăng ký hợp đồng xuất khẩu có thể tự chèn chữ ký số của thương nhân hoặc ảnh chữ ký và con dấu của thương nhân (xem phần đăng ký).

Phần vào sổ chính là mã số của CoFSA. Cấu trúc mã số của CoFSA có thể tạo theo cách đơn giản là **yymmddhhii ss** trong đó **yy** là năm (2 chữ số), **mm** là tháng (2 chữ số: 01-12), **dd** là ngày (2 chữ số: 01-31), **hh** là giờ (00-23), **ii** là phút (2 chữ số: 00-59) và **ss** là giây (2 chữ số 00-59). Cấu trúc này giúp hệ thống có thể thống kê số lượng các chứng nhận CoFSA đã cấp theo ngày, theo tháng, theo năm.

Để tổng quát và đảm bảo tương thích với các hệ thống khác, hệ thống nên thêm tiếp đầu ngữ COFSA vào mã số, ví dụ: COFSA-161121085412. Đọc mã số chúng ta có thể thấy đây là chứng chỉ do CoFSA cấp vào lúc 8h54 ngày 21/11/2016.

4. Liên kết với các bên hữu quan

Kernel | Add-on | Customization? **Add-on.**

Trong trường hợp của CoFSA, ai là các bên hữu quan? Trước hết đó là *Hải quan* vì thương nhân phải trình chứng nhận CoFSA cho hải quan thì lô hàng của thương nhân mới được thông quan. Khi thẩm định, FSA cần liên thông với *nơi cấp giấy phép ao nuôi* và *nơi cấp giấy phép chế biến thủy sản*. Ngoài ra, *người tiêu dùng* (trong trường hợp này là người nhập khẩu thủy sản của Việt Nam tại các thị trường nước ngoài) cũng là một bên hữu quan vì họ có thể tra cứu để biết lô hàng đã được FSA cấp chứng nhận và biết một số thông tin khác như nơi nuôi, nhà máy chế biến, thời gian chế biến.

Các bên hữu quan có thể là nơi cấp thông tin và nơi lấy thông tin. Nếu bên hữu là nơi cấp thông tin thì cần có một ID và ID này chính là chữ ký số.

Thông tin cung cấp nên chia thành khối Public (công khai) và khối Protected (bảo vệ). Vì sao lại cần chia thành khối công khai và khối bảo vệ? Vì trong kinh doanh có loại thông tin cạnh tranh không lành mạnh và trong đời sống có loại thông tin được xếp vào riêng tư (privacy), không được phép công khai. Trong trường hợp của hệ thống CoFSA, thông tin nào là cạnh tranh không lành mạnh? Nếu thương nhân A có các thương nhân B, C cạnh tranh trên thị trường M mà thông qua tra cứu thương nhân B, C lại có thể biết được thương nhân A xuất khẩu bao nhiêu loại cá tra sang thị trường M thì các thương nhân B, C có thể tìm cách cạnh tranh với thương nhân A.

Trong trường hợp của CoFSA thì các thông tin như nơi nuôi, nơi chế biến và thời gian chế biến là Public. Người tiêu dùng hoặc bất kỳ một ai khi có mã số CoFSA đều có thể biết. Các thông tin như *Hợp đồng*, *Thị trường xuất khẩu*, *Loại sản phẩm*, *Khối lượng sản phẩm (tấn)*, *Thời gian thực hiện hợp đồng* là các thông tin Protected.

Để biết được thông tin Public, chỉ cần mã số CoFSA là tra được. Tuy nhiên, để biết được thông tin Protected thì người tra cứu cần một khóa phụ. Trong trường hợp của CoFSA, khóa phụ chính là mã số hợp đồng (xem Phụ lục 5).

Cấu trúc để trao đổi thông tin? Nên sử dụng XML cho cả 2 trường hợp Public và Protected. Khi kết xuất thông tin, nên chia thành 2 bước. Bước 1: định nghĩa Public | Protected và xác định cấu trúc thông tin. Bước 2: kết xuất dữ liệu theo cấu trúc trong bước 1.

5. Trả kết quả

Kernel | Add-on | Customization? **Kernel**. Lý do: Tất cả các DVC đều cần có phần trả kết quả.

Phần trả kết quả nên chia thành 'Cấp giấy phép' và 'Từ chối cấp giấy phép'. Trong cả 2 trường hợp nên bao gồm cả trả kết quả bằng phương thức điện tử và trả kết quả qua đường bưu chính thông thường. Trong trường hợp của CoFSA, doanh nghiệp và FSA có thể ký một thỏa thuận là không cần trả kết quả qua đường bưu chính (để tiết kiệm chi phí).

Khi trả kết quả bằng phương thức điện tử, hệ thống cần trả kết quả trên portal và kết hợp với gửi qua đường email.

Thông báo kết quả cũng bằng cả ở trên portal và qua đường email. Có thể kết hợp với thông báo qua tin nhắn gửi đến số điện thoại di động. Do mạng xã hội phát triển, hệ thống có thể thông báo kết quả trên mạng xã hội. Tuy nhiên, việc thông báo trên điện thoại di động và trên mạng xã hội chỉ là optional, không bắt buộc.

6. Lưu kết quả

Kernel | Add-on | Customization? **Kernel**. Lý do: Tất cả các DVC đều cần có phần lưu kết quả.

Lưu kết quả chỉ lưu bằng phương thức điện tử, không lưu kết quả bằng giấy.

Lưu kết quả cần xác định thời hạn lưu, hệ số sao chép (số cần replication: ví dụ cần lưu giống hệt nhau ở 3 nơi khác nhau) và chi phí lưu trữ.

Trong trường hợp của CoFSA, vì đây là hàng thực phẩm tiêu dùng nên thời hạn lưu là 24 tháng, hệ số sao chép là 2 và chi phí lưu trữ được tích hợp trong lệ phí (là lệ phí 100.000 đồng).

Chú ý rằng lưu kết quả phải cho phép tra cứu được.

7. Báo cáo

Kernel | Add-on | Customization? Nên là **Add-on**.

Hệ thống báo cáo cần cho cả đơn vị cấp giấy phép và cho doanh nghiệp được cấp giấy phép.

Đầu vào của báo cáo lấy dữ liệu từ Kernel. Đầu ra có thể là file PDF, file HTML hoặc MS Excel.

Loại báo cáo chia thành báo cáo dựng sẵn và báo cáo do đơn vị cấp giấy phép hoặc doanh nghiệp 'tự thiết kế'.

Báo cáo dựnng sẵn : là báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm)

Việc tự thiết kế có thể theo cách đơn giản là người dùng tùy chỉnh tiêu đề báo cáo, chọn ‘cột’ đưa vào báo cáo và một số tiêu chí khác như font chữ, cỡ chữ, đậm, nghiêng, ...

8. Quản trị các tài khoản

Kernel | Add-on | Customization? Nên là **Kernel**.

Vấn đề đặt ra là cho phép nơi cấp giấy phép quản trị tài khoản (để phân biệt với đơn vị dựng hệ thống lên quản trị tài khoản).

Vấn đề khi doanh nghiệp cần đổi tài khoản đăng nhập: Trong quá trình dài, doanh nghiệp có thể có nhu cầu đổi tên đăng nhập tài khoản. Khi doanh nghiệp có nhu cầu này, hệ thống cần cho phép doanh nghiệp thực hiện một cách thuận lợi và an toàn. Hệ thống nên có một mẫu phiếu gọi là phiếu đề xuất đổi tài khoản đăng nhập hệ thống. Khi tiếp nhận phiếu, hệ thống sẽ tạm thời “khóa” tài khoản cũ, đổi sang tài khoản mới và tài khoản chỉ “mở khóa” khi doanh nghiệp xác nhận.

Vấn đề khi doanh nghiệp có nhu cầu “khóa” tài khoản đăng nhập: Nếu vì một lý do nào đó mà doanh nghiệp yêu cầu “khóa” tài khoản đăng nhập thì doanh nghiệp phải thực hiện một số bước nhất định trước khi yêu cầu đó được chấp nhận để tránh kẻ xấu lợi dụng làm ảnh hưởng đến doanh nghiệp.

9. Thanh toán phí, lệ phí

Kernel | Add-on | Customization? Nên là **Add-on**.

Có một số DVC có phí, lệ phí; có một số DVC không có phí, lệ phí.

Việc thanh toán có thể bằng tiền mặt, bằng chuyển khoản hoặc bằng thanh toán trực tuyến. Đối với DVCTT mà đối tượng phục vụ là doanh nghiệp thì phương án trả sau nên được ưu tiên.

Khi trả sau thì hệ thống cần quy định là thanh toán hàng tháng hay hàng năm và phải định rõ kỳ hạn thanh quyết toán của tháng và của năm. Ví dụ, kỳ hạn quyết toán tháng là trước ngày 10 tháng sau phải thanh quyết toán tháng trước. Ví dụ, kỳ hạn quyết toán hàng năm là trước ngày 31/1 của năm sau.

Khi cấp hóa đơn, hệ thống cần định rõ cấp hóa đơn giấy hay hóa đơn điện tử.

10. Hỗ trợ

Kernel | Add-on | Customization? Nên là **Add-on**.

Hỗ trợ được hiểu là dùng nhiều phương thức để hỗ trợ người dùng. Người dùng bao gồm đơn vị cấp giấy phép và doanh nghiệp được cấp giấy phép.

Hỗ trợ bằng điện thoại theo phương thức truyền thống là sử dụng tổng đài 1900 (có thu phí cuộc gọi) hoặc tổng đài 1800 (miễn phí cuộc gọi).

Hỗ trợ trực tuyến có thể sử dụng các hệ thống Skype, Viber hoặc Facebook Messenger.

Cao cấp hơn có thể sử dụng Chat Bots: Hỏi đáp tức thì giữa người dùng và hệ thống.

Kết luận:

Kernel: 4, chiếm 40%

Add-on: 4, chiếm 40%

Customization: 2, chiếm 20%